

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1947 /SYT-NVD
V/v góp ý dự thảo Thông tư thay thế
Thông tư số 31/2018/TT-BYT ngày
30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Kiên Giang, ngày 23 tháng 6 năm 2025

Kính gửi:

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ
Số: 1202
ĐẾN Ngày: 24/6/2025
huyện:
mã hồ sơ số:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3925/BYT-BH ngày 20/6/2025 của Bộ Y tế về việc góp ý dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 31/2018/TT-BYT (đính kèm),

Sở Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở kinh doanh dược (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, cơ sở) tổ chức triển khai, có ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 31/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh (đính kèm dự thảo Thông tư kèm theo Công văn số 3925/BYT-BH ngày 20/6/2025 nêu trên). Văn bản góp ý của cơ quan, đơn vị, cơ sở đề nghị gửi về Sở Y tế trước ngày 27/6/2025 để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị, cơ sở biết, thực hiện. /...aa

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD SYT;
- Trang TTĐT SYT;
- Trang VPĐT SYT;
- Lưu: VT, NVD, ttnuong.



GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Dũng

Số: 3925 /BYT-BH

V/v góp ý dự thảo Thông tư thay
thế Thông tư số 31/2018/TT-BYT*Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025*

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Hiệp hội Bệnh viện tư nhân;
- Cơ sở kinh doanh dược (danh sách kèm theo).

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 31/2018/TT-BYT quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh (sau đây viết tắt là Thông tư 31/2018/TT-BYT). Đến nay, Thông tư số 31/2018/TT-BYT đã triển khai thực hiện được gần 7 năm. Trên cơ sở quy định tại Thông tư này, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành nhiều quyết định phê duyệt chương trình hỗ trợ thuốc. Các chương trình hỗ trợ thuốc này đã thực sự mang lại ý nghĩa thiết thực cho người bệnh, giúp giảm giá thành điều trị, tăng tỷ lệ người bệnh tiếp cận điều trị thuốc, đặc biệt đối với các loại thuốc biệt dược gốc, thuốc sinh phẩm có chi phí điều trị lớn. Bên cạnh những mặt tích cực, việc triển khai thực hiện Thông tư số 31/2018/TT-BYT cũng bộc lộ một số vấn đề vướng mắc cần phải điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế.

Trên cơ sở báo cáo thẩm định lần 1, 2, ý kiến của Bộ Công Thương (Cục Xúc tiến thương mại), Bộ Y tế đã hoàn chỉnh lại dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 31/2018/TT-BYT với các nội dung chính như sau:

1. Hỗ trợ thuốc miễn phí là việc cơ sở kinh doanh dược thực hiện hỗ trợ miễn phí thuốc cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh nhằm giảm bớt gánh nặng tài chính để người bệnh không bỏ điều trị do không đủ khả năng chi trả. Áp dụng với người bệnh đã được kê đơn sử dụng thuốc được hỗ trợ, chỉ định phù hợp với chỉ định được áp dụng trong chương trình và tự nguyện tham gia chương trình.

2. Không giới hạn loại thuốc được thực hiện hỗ trợ miễn phí.

3. Bộ Y tế chỉ ban hành Thông tư quy định các nguyên tắc và hướng dẫn chung để các cơ quan, đơn vị liên quan có cơ sở pháp lý thực hiện, mà không thực hiện thẩm định và phê duyệt các chương trình hỗ trợ thuốc.

4. Chương trình hỗ trợ thuốc được thực hiện trên cơ sở văn bản thỏa thuận giữa cơ sở kinh doanh dược và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Cơ sở kinh doanh dược đề xuất số lượng thuốc hỗ trợ, thời gian, thời điểm hỗ trợ trong văn bản thỏa thuận giữa hai cơ sở. Thuốc được hỗ trợ do cơ sở khám, chữa bệnh quản lý và sử dụng cho

người bệnh; không quy định hình thức hỗ trợ, không yêu cầu người bệnh phải tự chi trả một số lượng thuốc nhất định mới được hỗ trợ.

5. Thuốc được hỗ trợ miễn phí thực hiện tại cơ sở khám, chữa bệnh phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám, chữa bệnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc quản lý, kê đơn, sử dụng thuốc được hỗ trợ phải thực hiện theo các quy định của pháp luật.

6. Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp báo cáo và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình hỗ trợ thuốc.

Để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Thông tư, Bộ Y tế đề nghị các đơn vị cho ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư gửi kèm theo Công văn này.

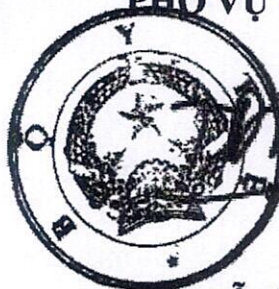
Văn bản góp ý đề nghị gửi về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế) trước ngày 30 tháng 6 năm 2025 để tổng hợp, triển khai các bước tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đào Hồng Lan (để báo cáo)
- TT Trần Văn Thuấn (để báo cáo);
- Vụ trưởng Vụ BHYT (để báo cáo);
- Lưu: VT, BH.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ BẢO HIỂM Y TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Trí Dũng

DANH SÁCH

Cơ sở kinh doanh dược tham gia góp ý dự thảo Thông tư Quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh

(Kèm theo Công văn số 3925 /BH ngày 20 tháng 6 năm 2025)

Cơ sở kinh doanh dược

- Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2
- Công ty TNHH Dược phẩm Gigamed
- Công ty TNHH Zuellig Pharma Việt Nam
- Công ty TNHH AstraZeneca Việt Nam
- Công ty TNHH Roche Pharma (Việt Nam)
- Công ty TNHH Pfizer (Việt Nam)
- Công ty TNHH Novartis Việt Nam
- Công ty TNHH MSD HH Việt Nam
- Công ty TNHH Takeda Việt Nam
- Công ty TNHH Boehringer Ingelheim Việt Nam

Số: /2025/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ**Quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí
cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh**

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15 ngày 21 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Thông tư này quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh (sau đây gọi tắt là chương trình hỗ trợ thuốc), bao gồm: nguyên tắc thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc, quy định về quản lý và sử dụng thuốc được hỗ trợ trong chương trình, chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ và trách nhiệm thực hiện của các bên liên quan. Thông tư này không áp dụng đối với thuốc thuộc khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

2. Đối tượng áp dụng đối với cơ sở kinh doanh dược, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc, người bệnh tham gia chương trình hỗ trợ thuốc và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí là chương trình do cơ sở kinh doanh dược thực hiện hỗ trợ miễn phí thuốc cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh nhằm giảm bớt gánh nặng tài chính để người bệnh không bỏ điều trị do không đủ khả năng chi trả.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc

1. Chương trình hỗ trợ thuốc được thực hiện trên cơ sở văn bản thỏa thuận giữa cơ sở kinh doanh dược và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Cơ sở kinh doanh dược đề xuất số lượng thuốc hỗ trợ, thời gian, thời điểm hỗ trợ và phải được ghi cụ thể trong văn bản thỏa thuận giữa hai cơ sở.

2. Việc thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc phải bảo đảm không tác động đến việc lựa chọn phương pháp điều trị, chỉ định sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

3. Thuốc trong chương trình hỗ trợ phải được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về dược. Chỉ định của thuốc trong chương trình phải phù hợp với chỉ định trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc đã được Bộ Y tế phê duyệt hoặc hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế.

4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc phải có phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với chỉ định sử dụng của thuốc được hỗ trợ trong chương trình.

5. Người bệnh đã được chẩn đoán xác định bệnh, được kê đơn sử dụng thuốc phù hợp với chỉ định của thuốc trong chương trình và tự nguyện tham gia chương trình.

Điều 4. Thỏa thuận thực hiện chương trình

1. Cơ sở kinh doanh dược và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký văn bản thỏa thuận theo mẫu quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Văn bản thỏa thuận phải kèm theo các tài liệu sau đây:

a) Bản chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược của cơ sở kinh doanh dược;

b) Bản chụp Giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu của thuốc tại Việt Nam.

3. Văn bản thỏa thuận được lập thành 02 bản, 01 bản lưu giữ tại cơ sở kinh doanh dược, 01 bản lưu giữ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và có giá trị như nhau. Các tài liệu quy định tại khoản 2 Điều này phải có dấu xác nhận của cơ sở kinh doanh dược.

Điều 5. Quản lý và sử dụng thuốc hỗ trợ tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Thuốc thuộc chương trình hỗ trợ quy định tại Thông tư này phải được sử dụng đúng chỉ định, đúng đối tượng áp dụng trong chương trình hỗ trợ thuốc.

2. Chỉ định sử dụng thuốc trong bệnh án hoặc đơn thuốc của người bệnh phải ghi rõ thuốc được cấp từ chương trình hỗ trợ thuốc.

3. Thuốc sử dụng trong chương trình phải được bảo quản, lưu trữ riêng và có ký hiệu nhận biết là thuốc trong chương trình hỗ trợ.

4. Việc tiêu hủy thuốc hết hạn, thuốc không bảo đảm chất lượng, thuốc bị hỏng, vỡ, thuốc do người bệnh hoặc thân nhân của người bệnh trả lại thực hiện theo quy định pháp luật về dược. Đơn vị chịu trách nhiệm về việc tiêu hủy thuốc và kinh phí tiêu hủy thuốc thực hiện theo văn bản thỏa thuận được ký kết giữa cơ sở kinh doanh dược và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

5. Cơ sở kinh doanh dược phải bảo đảm nguồn gốc hợp pháp, chất lượng của thuốc cung cấp cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải bảo đảm quản lý, sử dụng thuốc tại cơ sở theo đúng quy định.

Điều 6. Chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ

1. Chế độ báo cáo

a) Hàng năm và sau khi kết thúc chương trình hỗ trợ thuốc, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở kinh doanh dược tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế và Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh). Báo cáo hàng năm gửi trước ngày 15 tháng 01 của năm kế tiếp. Báo cáo kết thúc chương trình gửi trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc chương trình;

b) Nội dung báo cáo theo mẫu Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Lưu trữ hồ sơ:

Hồ sơ, tài liệu chương trình hỗ trợ thuốc được lưu trữ tại cơ sở kinh doanh dược và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong vòng 10 năm kể từ ngày kết thúc chương trình.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

1. Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn việc thực hiện Thông tư này;

b) Tiếp nhận, tổng hợp báo cáo từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở kinh doanh dược theo quy định;

c) Đầu mỗi tổ chức kiểm tra, giám sát các chương trình hỗ trợ thuốc theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh, Bộ Y tế

a) Tiếp nhận, tổng hợp báo cáo từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở kinh doanh dược theo quy định;

b) Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát các chương trình hỗ trợ thuốc.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc

a) Thực hiện việc ký kết văn bản thoả thuận với cơ sở kinh doanh dược để triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

b) Phân công bộ phận quản lý thực hiện chương trình hoặc giao trách nhiệm cụ thể cho một khoa, phòng hoặc một đơn vị trực thuộc để quản lý trong quá trình triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc;

c) Cung cấp, tư vấn đầy đủ thông tin về phác đồ điều trị, thông tin về hiệu quả điều trị, tác dụng không mong muốn của thuốc, chi phí thuốc trong phác đồ sử dụng; thông tin so sánh, đối chiếu với các thuốc khác và phác đồ điều trị khác (nếu có) cho người bệnh tham gia chương trình;

d) Báo cáo kết quả thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế và Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh) hàng năm và sau khi kết thúc chương trình theo quy định.

4. Cơ sở kinh doanh được thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc

a) Đề xuất nội dung chương trình và thực hiện ký kết văn bản thoả thuận với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc;

b) Thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc theo đúng nội dung đã được ký kết tại văn bản thoả thuận với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Cung ứng đầy đủ, kịp thời, bảo đảm số lượng, chất lượng thuốc theo văn bản thoả thuận đã ký kết;

d) Không được sử dụng chương trình hỗ trợ thuốc để quảng cáo, tiếp thị, hoặc thực hiện hình thức khuyến mại sản phẩm cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc người bệnh; không được lợi dụng việc thực hiện hỗ trợ thuốc để tạo lợi thế cạnh tranh trong cung ứng thuốc;

đ) Báo cáo kết quả thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế và Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh) hàng năm và sau khi kết thúc chương trình theo quy định.

5. Người bệnh tham gia chương trình hỗ trợ thuốc

a) Tuân thủ các quy định của chương trình hỗ trợ thuốc;

b) Ký xác nhận vào Phiếu đăng ký tự nguyện tham gia Chương trình hỗ trợ thuốc của người bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

Các chương trình hỗ trợ thuốc đã được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện cho đến hết thời hạn đã được phê duyệt và phải áp dụng các quy định về quản lý sử dụng thuốc, chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ và trách nhiệm thực hiện theo quy định tại các Điều 5, 6 và 7 Thông tư này kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025.

2. Thông tư số 31/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Văn hoá - Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Y tế;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các bộ, ngành;
- Hiệp hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BH (01), KCB (01), PC (02).

BỘ TRƯỞNG**Đào Hồng Lan**

Phụ lục 01

Nội dung thông tin tối thiểu quy định tại Thỏa thuận thực hiện chương trình giữa cơ sở kinh doanh dược và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BYT ngày / /2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Thông tin pháp lý của các bên liên quan

2. Nội dung chương trình

- a) Tên chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí
- b) Thông tin thuốc sử dụng trong chương trình

(Ghi chú: Ghi rõ thông tin thuốc được Quỹ Bảo hiểm y tế hoặc/và người bệnh chi trả và thuốc được Chương trình hỗ trợ nếu có sự khác biệt)

- Tên thuốc (Tên thương mại, tên hoạt chất)
- Số đăng ký/ giấy phép nhập khẩu, thời hạn hiệu lực
- Đường dùng, dạng bào chế, hàm lượng
- Nhà sản xuất, nước sản xuất
- Nguồn thuốc (thuốc không thuộc khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài, thuốc thuộc khoản viện trợ phi Chính phủ)

c) Nội dung chương trình hỗ trợ

- Thời gian; thời điểm hỗ trợ
- Đối tượng áp dụng; chỉ định áp dụng
- Số lượng thuốc, số lượng bệnh nhân, giá trị thuốc hỗ trợ (nếu có)

3. Quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan

- a) Cơ sở kinh doanh dược
- b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- c) Đơn vị khác (nếu có)

Ghi rõ trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm chi trả các chi phí khác ngoài thuốc, bao gồm: vận chuyển; bảo quản thuốc; tiêu hủy thuốc; thu, quản lý và tiêu hủy vỏ thuốc; thuê tổ chức, cá nhân có chức năng nhiệm vụ phù hợp để thực hiện quản lý chương trình (nếu có).

4. Tổ chức thực hiện chương trình

- a) Nội quy, quy định của chương trình; biểu mẫu, báo cáo;

b) Các quy trình thực hiện cụ thể (ví dụ: quy trình lựa chọn bệnh nhân; quy trình cấp phát và quản lý thuốc; quy trình báo cáo tác dụng không mong muốn của thuốc; quy trình tiêu hủy thuốc hết hạn, thuốc bị hỏng, vỡ, thuốc do bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân trả lại)

5. Hiệu lực của Thỏa thuận

6. Các điều khoản khác (nếu có)

Phụ lục 02
Phiếu đăng ký tự nguyện tham gia
Chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí của người bệnh

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BYT ngày / /2025 của
 Bộ trưởng Bộ Y tế)

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Điện thoại:

PHIẾU ĐĂNG KÝ

(1)

(2)

Tự nguyện tham gia Chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí của người bệnh.....(.....)

Họ và tên người bệnh:..... Năm sinh: Giới tính: Nam/ Nữ

Mã số bệnh nhân: Mã số trong chương trình (nếu có):.....

Mã số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có)..... Điện thoại liên hệ:

Chẩn đoán bệnh:

Họ và tên bác sĩ điều trị và theo dõi hiện tại:

Sau khi được tư vấn về chẩn đoán bệnh của bản thân và chỉ định điều trị, được cung cấp thông tin đầy đủ về yêu cầu và lợi ích của Chương trình hỗ trợ thuốc (.....) (gọi tắt là Chương trình), tôi đồng ý và cam kết:

1. Xác nhận đã được cung cấp thông tin đầy đủ, hiểu rõ về quy trình thực hiện, yêu cầu và lợi ích của Chương trình.

2. Tự nguyện tham gia Chương trình.

3. Tuân thủ lịch khám bệnh, thực hiện các xét nghiệm cần thiết theo yêu cầu của bác sĩ.

4. Tuân thủ quy định về nhận và sử dụng thuốc hỗ trợ đã được thông báo khi đăng ký tham gia Chương trình; chỉ sử dụng thuốc cho mục đích của Chương trình, không cho bất cứ mục đích nào khác.

5. Thông báo cho bác sĩ điều trị về các tác dụng không mong muốn, dấu hiệu hoặc triệu chứng bất thường gặp phải trong quá trình sử dụng thuốc. Cho phép bác sĩ điều trị hoặc nhân viên điều phối của Chương trình (nếu có) ghi nhận và chia sẻ các thông tin an toàn thuốc (nếu có) để phục vụ yêu cầu theo dõi tính an toàn thuốc.

6. Không tự ý bỏ điều trị. Trường hợp ngừng sử dụng thuốc, tôi hoặc người nhà của tôi sẽ thông báo cho bác sĩ điều trị biết lý do; đồng thời hoàn trả số thuốc đã được cấp phát nhưng chưa sử dụng cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

7. Chấm dứt việc tham gia Chương trình trong trường hợp bác sĩ điều trị quyết định ngừng chỉ định thuốc vì lý do an toàn, hiệu quả điều trị hoặc trong trường hợp tôi hoặc người nhà của tôi không tuân thủ các quy định về nhận và sử dụng thuốc hỗ trợ của Chương trình.

Chữ ký xác nhận
Người bệnh

Chữ ký xác nhận
Người nhà người bệnh
(nếu có)

Chữ ký xác nhận
Bác sĩ điều trị

Chữ ký xác nhận
Nhân viên điều phối
(nếu có)

(Ghi rõ họ và tên)
Ngày... tháng... năm...

(Ghi rõ họ và tên)
Ngày... tháng... năm...

(Ghi rõ họ và tên)
Ngày... tháng... năm...

(Ghi rõ họ và tên)
Ngày... tháng... năm...

Ghi chú: (1) Tên thương mại của thuốc
 (2) Tên hoạt chất của thuốc

Phụ lục 03.1**Mẫu cơ sở kinh doanh được báo cáo kết quả thực hiện
chương trình hỗ trợ thuốc**

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BYT ngày / /2025
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Thông tin chung

- Tên chương trình hỗ trợ
- Thông tin thuốc sử dụng trong chương trình (Tên thuốc, số đăng ký/ giấy phép nhập khẩu, đường dùng, dạng bào chế, hàm lượng, nhà sản xuất, nước sản xuất,...)
- Hình thức hỗ trợ
- Thời gian tiếp nhận người bệnh
- Thời gian thực hiện chương trình
- Địa điểm thực hiện
- Đối tượng áp dụng
- Chỉ định áp dụng

2. Báo cáo số liệu (Từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm...)

TT	Tên cơ sở KCB	Thời gian bắt đầu thực hiện tại cơ sở KCB	Số lượng người bệnh			Số lượng thuốc		Giá trị thuốc	
			Tổng số người bệnh tham gia	Tổng số người bệnh dùng thuốc tham gia	Số lượng đang tham gia	Tổng số thuốc đã hỗ trợ	Số thuốc hỗ trợ trong năm	Tổng giá trị thuốc đã hỗ trợ	Giá trị thuốc hỗ trợ trong năm
1	Cơ sở 1								
2	Cơ sở 2								
...	...								
	Cộng								

3. Báo cáo thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện

- a) Thuận lợi
- b) Khó khăn, vướng mắc

4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

-
-

..., ngày...tháng...năm...
TÊN CƠ SỞ KINH DOANH ĐƯỢC
(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh báo cáo kết quả thực hiện
chương trình hỗ trợ thuốc**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BYT ngày / /2025
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

1. Thông tin chung

- Tên chương trình hỗ trợ
- Thông tin thuốc sử dụng trong chương trình (Tên thuốc, số đăng ký/ giấy phép nhập khẩu, đường dùng, dạng bào chế, hàm lượng, nhà sản xuất, nước sản xuất,...)
- Hình thức hỗ trợ
- Thời gian tiếp nhận người bệnh
- Thời gian thực hiện chương trình
- Đối tượng áp dụng
- Chỉ định áp dụng

2. Báo cáo số liệu *(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm...)*

Số lượng người bệnh			Số lượng thuốc		Giá trị thuốc	
Tổng số người bệnh tham gia	Tổng số người bệnh dùng tham gia	Số lượng đang tham gia	Tổng số thuốc đã hỗ trợ	Số thuốc hỗ trợ trong năm	Tổng giá trị thuốc đã hỗ trợ	Giá trị thuốc hỗ trợ trong năm

3. Báo cáo thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện

- a) Thuận lợi
- b) Khó khăn, vướng mắc

4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

-
-

..., ngày...tháng...năm...
TÊN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký tên, đóng dấu)

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 19271.8YT - H.VD ngày, 23 tháng 6 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; K. Phước

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng năm đề xuất ý kiến